

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 49 /2017/HSST

Ngày 30/8/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tươi – Cán bộ hưu trí
2. Bà Đặng Bảo Trinh – Bí thư thị Đoàn thị xã Điện Bàn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa ông Hồ Quốc Việt - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa có ông: Nguyễn Phước – chức vụ kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2017/HSST ngày 23/6/2017 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Huỳnh T - Sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Khối phố TS, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Tấn T và bà Trịnh Thị M; Bị cáo có vợ và hai con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất 09 tháng tuổi; Tiền án, tiền sự: không. Khởi tố bị can ngày 07/3/2017, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

2/ Họ và tên: Huỳnh Tấn N - Sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Khối phố TS, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Huỳnh Tấn T và bà Trịnh Thị M; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; ; Tiền án, tiền sự: không. Khởi tố bị can ngày 07/3/2017, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: Huỳnh Tấn L - Sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Khối phố TS, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Huỳnh Tấn T và bà Trịnh Thị M; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: không. Khởi tố bị can ngày 07/3/2017, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ và tên: Bùi Phước H - Sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Bùi Phước T và bà Trần Thị X; Bị cáo có vợ là Dương Thị Tuyết M; Trình độ văn hóa: 6/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: không. Khởi tố bị can ngày 07/3/2017, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Ông Trần Lên E – Sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Khối phố TS, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Hoàn B – Sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

- Ông Phạm Văn C – Sinh năm: 1971; Nơi cư trú: Khối phố TS, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Các bị cáo Huỳnh T, Huỳnh Tấn N, Huỳnh Tấn L và Bùi Phước H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào đêm ngày 22/10/2016, Huỳnh T và anh Trần Lên E có mâu thuẫn và xô xát nhau trong việc bán bánh chưng tại thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T về đến nhà và rủ Huỳnh Tấn N, Huỳnh Tấn L (là anh em ruột) và Bùi Phước H tìm đánh anh Trần Lên E thì tất cả đồng ý. Trước khi đi, T chuẩn bị 01 cây tuýp sắt dài khoảng 0.5m, đường kính 02cm và N chuẩn bị 01 cây tuýp sắt dài khoảng 01m, đường kính khoảng 02cm. Sau đó H điều khiển mô tô BKS 92C1 - 083.60 của H chở T, Huỳnh Tấn L điều khiển xe mô tô BKS 92C1 - 141.70 (xe của anh Phạm Văn C) chở N đến cây xăng ĐNT thuộc phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn chờ anh Trần Lên E đi làm về thì đánh. Trong khi chờ tại cây xăng ĐNT, T tìm nhặt 01 đoạn cây gỗ dài khoảng 01m, diện khoảng 02cm x 01cm, L tìm nhặt 01 dây cáp điện dài khoảng 01m, đường kính khoảng 01cm để làm hung khí rồi tất cả ngồi chờ. Đến khoảng 01 giờ ngày 23/10/2016, anh E điều khiển xe máy từ Đà Nẵng về đến cây xăng ĐNT thì T ra chặn anh E lại nhưng anh E điều khiển xe mô tô chạy về hướng thành phố H. Thấy vậy, L điều khiển xe máy chở T, H điều khiển xe máy chở N cầm theo hung khí đuổi theo anh E đến khối phố Cổ An 2, phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn thì L và T chặn được xe máy của anh E lại, T cầm cây gỗ đánh vào hai cánh tay của E; N cầm tuýp sắt đánh vào chân trái của anh E làm anh E ngã khuỵu xuống; L dùng dây cáp điện đánh vào chân và hông phải anh E; tiếp tục T dùng chân phải đang mang dép đập vào vùng trán của anh E, riêng H cầm tuýp sắt đứng ở ngoài không cho những người đi đường vào can ngăn. Đánh anh E xong thì cả nhóm vút hung khí tại hiện trường và lên xe bỏ đi, anh E được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Thái Bình Dương, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Theo bản kết luận giám định Pháp y về thương tích của Trung tâm Pháp Y tỉnh Quảng Nam kết luận anh Trần Lên E thương tích chủ yếu là các vết xát da, đau da và đau cơ; vỡ lồi cầu trong đầu dưới xương đùi trái đã được nẹp bột cố định vùng đùi - gối trái. Tỷ lệ thương tích là 15% .

Các bị can Huỳnh T, Huỳnh Tấn N, Huỳnh Tấn L và Bùi Phước H bồi thường chi phí điều trị cho anh Trần Lên E với số tiền 9.000.000 đồng. Anh Trần Lên E tiếp tục yêu cầu các bị can bồi thường số tiền 35.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã trả: 01 xe mô tô hiệu Exciter BKS: 92C1 - 141.70 cho anh Phạm Văn C là chủ sở hữu.

Xe mô tô BKS: 92C1 - 083.60; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 92C1-083.60 mang tên Bùi Phước H và 01 cây tuýp sắt dài 0.5m, đường kính 02 cm, bên trong rỗng đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Đối với 01 đoạn gỗ dài khoảng 01m, diện rộng khoảng 02 cm, dày khoảng 01 cm; một đoạn dây cáp điện dài khoảng 01m đường kính khoảng 02 cm và một đoạn tuýp sắt dài khoảng 01m, Cơ quan CSĐT Công an thị xã đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 21/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, truy tố các bị cáo Huỳnh T, Huỳnh Tấn N, Huỳnh Tấn L và Bùi Phước H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 điều 104 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét:

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh T từ 18 đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn N từ 12 đến 18 tháng tù. Áp dụng khoản 2 điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điều 47, điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; xử phạt bị cáo Bùi Phước H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

+ Về vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ 01 xe Exciter biển kiểm soát 92C1-083.60 và một giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 92C1-083.60 mang tên Bùi Phước H. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây tuýp sắt dài 0.5m, đường kính 02 cm, bên trong rỗng, không có giá trị sử dụng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh T, Huỳnh Tấn N, Huỳnh Tấn L và Bùi Phước H khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do xuất phát mâu thuẫn từ trước nên khoảng 01 giờ ngày 23/10/2016, tại khối phố Cổ An 2, phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn, Huỳnh T rủ Huỳnh Tấn N, Huỳnh Tấn L và Bùi Phước H sử dụng hung khí gồm tuýp sắt, đoạn cây gỗ và dây điện đánh anh Trần Lên E gây thương tích 15%.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời luận tội của kiểm sát viên. Khi các bị cáo thực hiện hành vi là do xuất phát từ mâu thuẫn

việc bị cáo T bị người bị hại anh E đánh trước, các bị cáo còn lại do có quan hệ anh em ruột nên nóng nảy, bốc đồng cùng nhau hưởng ứng việc đón đánh anh E nên không có sự bàn bạc, tổ chức, phân công nhiệm vụ trước khi đi đánh nhau. Khi phát hiện thấy anh E từ Đà Nẵng chạy xe về thì các bị cáo dùng cây, gậy, tuýp sắt đuổi theo đánh, thực hiện đến cùng hành vi phạm tội của mình, hậu quả gây thương tích cho anh E là 15%. Do đó, Viện kiểm sát nhận dân thị xã Điện Bàn truy tố các bị cáo phạm “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự, với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm là có cơ sở, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Các bị cáo Huỳnh T, Huỳnh Tấn N, Huỳnh Tấn L và Bùi Phước H là những người đã đủ tuổi trưởng thành, biết và nhận thức rõ hành vi vừa mình nhất định sẽ gây ra thương tích, tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi và để mặc cho hậu quả xảy ra. Hành vi của các bị cáo đã gây tâm lý bất an trong nhân dân và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự chung tại địa phương.

Xét vai trò của từng bị cáo:

- Trong vụ án này, bị cáo Huỳnh T là người có mâu thuẫn trực tiếp với bị hại nên chủ động rủ rê bị cáo Huỳnh Tấn N, Huỳnh Tấn L và Bùi Phước H là những người có quan hệ anh em, thân thuộc với mình để cùng thực hiện hành vi phạm tội chung với mình, cũng chính bị cáo là người chuẩn bị tuýp sắt, cây gậy để cùng đồng bọn đánh anh E, nên xác định bị cáo T với vai trò là người cầm đầu. Đối với bị cáo Huỳnh Tấn N là người được rủ rê cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng bị cáo tham gia với vai trò giúp sức tích cực nhất, chính bị cáo là người dùng tuýp sắt đánh vào chân anh E, gây vỡ lòi cầu trong đầu, dưới xương đùi trái gây tỷ lệ thương tích cao hơn so với các bị cáo khác. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo để nhằm rèn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, xét nhân thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi hậu quả xảy ra, các bị cáo đã cùng với bị hại thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả gây ra, tại phiên tòa bị hại cũng thừa nhận lỗi nguyên nhân xuất phát mâu thuẫn để các bị cáo đánh mình là do bị hại có lỗi trước nên xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47 BLHS xử dưới khung và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

- Đối với các bị cáo Huỳnh Tấn L và Bùi Phước H: Là đồng phạm với vai trò giúp sức cùng với Huỳnh T thực hiện hành vi phạm tội, khi nghe bị cáo T rủ đi đánh nhau, các bị cáo không can ngăn mà tự nguyện, đồng ý tham gia một cách tích cực. Bị cáo L có trực tiếp tham gia đánh anh E, riêng bị cáo H không trực tiếp đánh anh E nhưng bị cáo là người dùng phương tiện của mình chở T đến nơi gây án và ngăn cản, đe dọa không cho người khác vào can ngăn để đồng bọn thực hiện hành vi phạm tội. Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, đã thỏa thuận được với bị hại bồi

thường thiệt hại, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47, điều 60 BLHS giảm nhẹ và xử dưới khung hình phạt cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục xong nên HĐXX không xem xét.

Vật chứng vụ án:

+ 01 xe mô tô hiệu Exciter BKS: 92C1 - 141.70 đã trả cho anh Phạm Văn C chủ sở hữu là đúng pháp luật, HĐXX không xem xét.

+ 01 xe mô tô BKS: 92C1 - 083.60; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 92C1-083.60 mang tên Bùi Phước H, đây là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, HĐXX áp dụng điều 41 BLHS và điểm a khoản 2 điều 76 BLTTHS tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Riêng 01 cây tuýp sắt dài 0.5m, đường kính 02 cm, bên trong rỗng, không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm đ khoản 2 điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh T, Huỳnh Tấn N, Huỳnh Tấn L và Bùi Phước H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Áp dụng khoản 2 điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự;.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh T 12 tháng tù. Thời gian, chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Tấn N 12 tháng tù. Thời gian, chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 2 điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47, điều 60 Bộ luật hình sự;.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Tấn L 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 30/8/2017)

Xử phạt: Bị cáo Bùi Phước H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 30/8/2017)

Giao bị cáo Huỳnh Tấn L về cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam nơi bị cáo cư trú, phối hợp cùng với gia đình để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Giao bị cáo Bùi Phước H về cho Ủy ban nhân dân xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam nơi bị cáo cư trú, phối hợp cùng với gia đình để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Vật chứng vụ án:

+ Áp dụng điều 41 BLHS và điểm a khoản 2 điều 76 BLTTHS tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô BKS: 92C1 - 083.60; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 92C1- 083.60 mang tên Bùi Phước H

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây tuýp sắt dài 0.5m, đường kính 02 cm, bên trong rỗng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng

(Tang vật hiện nay Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKS ngày 22/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn)

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS buộc các bị cáo Huỳnh T, Huỳnh Tấn N, Huỳnh Tấn L và Bùi Phước H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN**

Trịnh Thị Thúy Vân